

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 813 /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 16 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao tại Tờ trình số 32/TTr-SVHTTDL ngày 08/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, trong đó :

Phụ lục I. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Phụ lục II. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Phụ lục III. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải căn cứ quy trình được phê duyệt, thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định số: 966/QĐ-UBND ngày 10/4/2020; số 3771/QĐ-UBND ngày 28/12/2020; số 764/QĐ-UBND ngày 05/4/2021; số 1465/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 và Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Y, Tr).

 **CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

PHỤ LỤC I
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA,
MỘT CỬA LIÊN THÔNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
I	Lĩnh vực Di sản văn hóa: 14 TTHC							
1	2.001631.00 0.00.00.H50	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	30 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	20 ngày		
				Bước 2a	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	16 ngày	Phòng Quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	4 ngày	Phòng Quản lý Di sản văn hóa	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	6 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	2 ngày	Phòng Quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
2	1.003838.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu	20 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	14 ngày		
				Bước 2a	Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	12 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng quản lý Di	Lãnh đạo

		tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương					sản văn hóa	<i>phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	3 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
3	2.001613.00 0.00.00.H50	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	9 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	6 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	3 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	3 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
4	1.003793.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	30 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	15 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	10 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>

				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>5 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh	3 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Phê duyệt hồ sơ	7 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
5	2.001591.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	3 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ - <i>Dự thảo văn bản, trình ký</i>	0,75 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,25 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Phê duyệt hồ sơ	01 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,25 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
6	1.003738.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	30 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	20 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ</i>	<i>16 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>

					- Dự thảo văn bản, trình ký			
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	4 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	6 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	2 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
7	1.003646.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	100 ngày (không kể thời gian thực hiện tại Thủ tướng Chính phủ)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	29 ngày		
				Bước 2a	Xem xét, thẩm định hồ sơ - Dự thảo tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định - Thẩm định hiện vật, hồ sơ hiện vật - Báo kết quả thẩm định - Dự thảo văn bản, trình ký	24 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên (Hội đồng thẩm định)
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	5 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Ký thẩm định hồ sơ	6 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh	2 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Thẩm định hồ sơ, trình Bộ VHTTDL	10 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình	50 ngày	Bộ VHTTDL	

8	1.003835.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	100 ngày (không kể thời gian thực hiện tại Thủ tướng Chính phủ)		Thủ tướng Chính phủ			
				Bước 8	Ra Quyết định công nhận bảo vật quốc gia	Tạm dừng	Thủ tướng Chính phủ	
				Bước 9	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 10	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	29 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Dự thảo tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định</i> <i>- Thẩm định hiện vật, hồ sơ hiện vật</i> <i>- Báo kết quả thẩm định</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	24 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên (Hội đồng thẩm định)</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	5 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Ký thẩm định hồ sơ	6 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh	2 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Thẩm định hồ sơ, trình Bộ VHTTDL	10 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ	50 ngày	Bộ VHTTDL	
				Bước 8	Ra Quyết định công nhận bảo vật quốc gia	Tạm dừng	Thủ tướng Chính phủ	
				Bước 9	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm	Chuyên

							PVHCC tỉnh	viên
				Bước 10	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
9	1.001106.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	9 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	6 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	3 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	3 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
10	1.001123.00 0.00.00.H50	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	1,5 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên

				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
11	1.001822.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Xử lý hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	<i>1,5 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
12	1.002003.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Xử lý hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	<i>1,5 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý Di	Chuyên

							sản văn hóa	viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
13	1.003901.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Xử lý hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	<i>3 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
14	2.001641.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	5 ngày làm việc (đối với trường hợp Giấy chứng nhận hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>- Xử lý hồ sơ</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký</i>	<i>1,5 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	Phòng quản lý Di sản văn hóa	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			10 ngày làm việc (đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	6 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Xử lý hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	4 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT & DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng quản lý Di sản văn hóa	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
II	Lĩnh vực Điện ảnh: 02 TTHC							
15	1.003035.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	12 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ	9 ngày	Phòng quản lý VH & GD	Chuyên viên

		điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến) <i>(Ủy quyền cho Sở VH,TT&DL theo Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh)</i>			- Dự thảo văn bản, trình ký			
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	3 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1,5 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
16	1.003017.00 0.00.00.H50	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	7 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	6 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 6	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
III	Lĩnh vực Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm: 12 TTHC							
17	1.001833.00 0.00.00.H50	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	4 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
18	1.001809.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		

		của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)		<i>Bước 2a</i>	<i>-Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>-Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>-Dự thảo văn bản, trình ký</i>	4 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
19	1.001778.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>-Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> <i>-Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>-Dự thảo văn bản, trình ký</i>	4 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
20	1.001755.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		

		tráng		<i>Bước 2a</i>	<i>-Xem xét, thẩm định hồ sơ -Thẩm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký</i>	<i>2 ngày</i>	Phòng quản lý VH&GD	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	Phòng quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	TT PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	2 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			20 ngày đối với trường hợp xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký</i>	<i>8 ngày</i>	Phòng quản lý VH&GD	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	Phòng quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	1 ngày	TT PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	7 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

21	1.001738.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyet	0,5 ngày	TT PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	3 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
22	1.001704.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	-Xem xét, thẩm định hồ sơ -Thẩm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký	4 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên

				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
23	1.001671.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	3 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
24	1.001229.00 0.00.00.H50	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	1,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ	0,5 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên

				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			15 ngày làm việc đống với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	12 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	10 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	2 ngày	Phòng quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
25	1.001211.00 0.00.00.H50	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ chuyển kết quả cho TT PVHCC	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên

							PVHCC tỉnh	viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			15 ngày làm việc đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	12 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	10 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
26	1.001191.00 0.00.00.H50	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ chuyển kết quả cho TT PVHCC	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	12 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	10 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
27	1.001182.00 0.00.00.H50	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ chuyển kết quả cho TT PVHCC	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính	Trung tâm PV	Chuyên

					chức	thời gian	HCC	viên
			15 ngày làm việc đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	12 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	10 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
28	1.001147.00 0.00.00.H50	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc	Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên

			15 ngày làm việc đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	12 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	10 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	1 ngày	Phòng Quản lý Văn H&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
IV	Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn: 04 TTHC							
29	1.009397.000.00.00.H50	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PV HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo Phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh	0,25 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Tiếp nhận kết quả	0,25 ngày	Trung tâm PV	Chuyên

							HCC tỉnh	viên
				Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC tỉnh	Chuyên viên
30	1.009398.000.00.00.H50	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	6 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
31	1.009399.000.00.00.H50	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	6 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 7	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Chuyên viên
32	1.009403.000.00.00.H50	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	2,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
V	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở: 12 TTHC							
33	1.003676.000.00.00.H50	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	20 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	8 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	6 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng Quản lý	Lãnh đạo

							VH&GD	<i>phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	TT PV HCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	10 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
34	1.003654.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	TT PV HCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	10 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
35	1.004659.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận lại Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên

		chuẩn văn hóa		<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
36	1.004650.00 0.00.00.H50	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- <i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> - <i>Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký</i>	2,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
37	1.004645.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	11,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- <i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> - <i>Thẩm tra xác minh hồ sơ</i>	8,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên

					- Dự thảo văn bản, trình ký			
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
38	1.004639.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				Bước 2a	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	2,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
39	1.004666.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				Bước 2a	- Xem xét, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày	Phòng Quản lý	Chuyên viên

		nghịệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam			- <i>Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký</i>		VH&GD	
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	<i>Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức</i>	<i>Không tính thời gian</i>	<i>Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Chuyên viên</i>
40	1.004662.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- <i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> - <i>Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký</i>	2,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VH&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh phê duyệt	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
41	1.001029.00	Thủ tục cấp Giấy	5 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên

	0.00.00.H50	phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	làm việc				PVHCC tỉnh	viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
42	1.001008.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
43	1.000963.00	Thủ tục cấp Giấy	4 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên

	0.00.00.H50	phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	làm việc				PVHCC tỉnh	viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
44	1.000922.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	4 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng quản lý Văn hóa&Gia đình	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ	Không tính	Trung tâm	Chuyên

					chức	thời gian	PVHCC tỉnh	viên
VI	Lĩnh vực Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa: 05 TTTC							
45	1.003784.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày làm việc. Trường hợp phải xin ý kiến các Bộ, ngành khác thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	1 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	0,75 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	0,25 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,25 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,25 ngày	Phòng quản lý Văn hóa&Gia đình	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,25 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
46	1.003743.00 0.00.00.H50	Thủ tục giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	10 ngày làm việc. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 15 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	6 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	4 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên

				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
47	2.001496.000.00.00.H50	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
48	1.003608.000.00.00.H50	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
49	1.003560.000.00.00.H50	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	7 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Thẩm tra xác minh hồ sơ - Dự thảo văn bản, trình ký	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
VII	Lĩnh vực Thư viện: 03 TTHC							
50	1.008895.000.00.00.H50	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	2 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	-Xử lý, thẩm định hồ sơ -Thẩm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký	4 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	6 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng

		vụ người Việt Nam		Bước 3	phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
51	1008896.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo sắp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	2 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>-Xử lý, thẩm định hồ sơ -Thẩm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký</i>	4 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	6 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
52	1.008897.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	2 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>-Xử lý, thẩm định hồ sơ -Thẩm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký</i>	4 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	6 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính	Trung tâm PV	Chuyên

					nhân	thời gian	HCC	viên
VIII	Lĩnh vực gia đình: 12 TTHC							
53	1.005441.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	30 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	15 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	12 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	3 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	2 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	10 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
54	1.001420.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	1,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính	Trung tâm	Chuyên

					nhân	thời gian	PVHCC tỉnh	viên
55	1.001407.00 0.00.00.H50	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	20 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	8 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	6 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	7 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
56	2.001414.00 0.00.00.H50	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	30 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	20 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	18 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
57	1.000919.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	7,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	6,5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
58	1.000817.00 0.00.00.H50	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	20 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	8 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	6 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	7 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm	Chuyên

59	1.000454.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	15 ngày làm việc				PVHCC tỉnh	viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	11 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>9 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
60	1.000433.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	15 ngày làm việc	Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	11 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>9 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	1 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

				Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
61	1.000379.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
62	1.000104.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày		Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày		Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

63	2.000022.00 0.00.00.H50	Cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
64	1.003310.00 0.00.00.H50	Cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Lãnh đạo cơ quan	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
IX	Lĩnh vực Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: 01 TTHC							

65	1.004723. 000.00.00.H 50	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				Bước 2a	Xem xét, thẩm định hồ sơ	2 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng Quản lý VH&GD	Lãnh đạo
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
X	Lĩnh vực Lữ hành: 20 TTHC							
66	1.003490.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	60 ngày (- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 43,5 ngày; - Ủy ban nhân dân tỉnh: 16,5 ngày)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(40) ngày		
				Bước 2a	Xử lý hồ sơ	38 ngày	Phòng Quản lý du lịch	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng Quản lý du lịch	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	16,5 ngày	UBND tỉnh	
Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên				

				Bước 7	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
67	1.004528.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận điểm du lịch	30 ngày (- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 17,5 ngày; - Ủy ban nhân dân tỉnh: 12,5 ngày)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(15) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>13 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0.5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	12,5 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
68	2.001628.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	10 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(7) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>6 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
69	2.001616.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
70	2.001622.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		Chuyên viên
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
71	2.001611.00 0.00.00.H50	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
72	2.001589.00 0.00.00.H50	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

						thời gian		
73	1.003742.00 0.00.00.H50	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
74	1.001837.00 0.00.00.H50	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
75	1.001440.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du	Trong thời hạn 10	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

		lịch tại điểm	ngày kể từ ngày có kết quả kiểm tra	Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(07) ngày		
				Bước 2a	<i>Xử lý hồ sơ</i> - Tổng hợp hồ sơ - Tổ chức kiểm tra nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch	Tạm dừng	<i>Phòng Quản lý Du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Hoàn thiện kết quả kiểm tra</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý Du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	03 ngày	<i>Phòng Quản lý Du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	02 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
76	1.004605.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	10 ngày, kể từ ngày kết thúc khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(07) ngày		
				Bước 2a	<i>Xử lý hồ sơ</i> - Tổng hợp hồ sơ - Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức hướng dẫn viên Du lịch	Tạm dừng	<i>Phòng Quản lý Du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Hoàn thiện kết quả tập huấn</i>	05 ngày	<i>Phòng Quản lý Du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	02 ngày	<i>Phòng Quản lý Du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	02 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

77	1.003717.00 0.00.00.H50	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 07 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(5) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
			- 13 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(2) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>1,5 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Bộ VHTT&DL cho ý kiến (bao gồm cả thời gian Bộ trả lời)	5 ngày	Bộ Văn hóa TT&DL	

			Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ	03 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				Bước 6	Phê duyệt hồ sơ	1,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 8	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
78	1.003240.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

79	1.003275.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
80	1.005161.00 0.00.00.H50	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 05 ngày làm việc. Trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
			- 13 ngày làm việc kể từ ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(2) ngày		

			nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam	<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>1,5 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Bộ VHTT&DL cho ý kiến (bao gồm cả thời gian Bộ trả lời)	5 ngày	Bộ Văn hóa TT&DL	
				Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ	03 ngày	Phòng Quản lý du lịch	Chuyên viên
				Bước 6	Phê duyệt hồ sơ	1,5 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 8	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
81	1.003002.00 0.00.00.H50	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(3) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
82	1.004628.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(03) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>02 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ (In thẻ tại Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch)	09 ngày	Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch	Bộ phận in thẻ
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
83	1.004623.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(03) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>02 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ	09 ngày	Trung tâm thông tin – Tổng cục	Bộ phận in thẻ

					(In thẻ tại Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch)		Du lịch	
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
84	1.001432.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(02) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ (In thẻ tại Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch)	06 ngày	Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch	Bộ phận in thẻ
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
85	1.004614.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(2) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>

				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng Quản lý du lịch	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ (In thẻ tại Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch)	06 ngày	Trung tâm thông tin – Tổng cục Du lịch	Bộ phận in thẻ
				Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0.5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
XI	Lĩnh vực Dịch vụ du lịch khác: 09 TTHC							
86	1.004594.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	30 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(27) ngày		
				Bước 2a	Xử lý hồ sơ: Tổ chức thẩm định cơ sở lưu trú	25 ngày	Phòng Quản lý du lịch	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng Quản lý du lịch	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
87	1.004551.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

		dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(17) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ - Tổ chức thẩm định cơ sở</i>	15 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
88	1.004503.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(17) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ - Tổ chức thẩm định cơ sở</i>	15 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
89	1.001455.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

		dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(17) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ - Tổ chức thẩm định cơ sở</i>	15 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
90	1.004580.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	(17) ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý hồ sơ - Tổ chức thẩm định cơ sở</i>	15 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
91	1.004572.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0.5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên

		dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Bước 2	Xử lý thẩm định hồ sơ	17 ngày		Chuyên viên
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	10 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý du lịch</i>	<i>Tổ thẩm định</i>
				<i>Bước 2c</i>	<i>Dự thảo văn bản trình ký</i>	2 ngày		<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2d</i>	<i>Lãnh đạo phòng chuyên môn soát xét</i>	1 ngày		<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	02 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0.5 ngày	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC	Chuyên viên
92	1.008027.00 0.00.00.H50	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	- Đối với phương tiện là xe ô tô: 02 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên (Sở GTVT)
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	01 ngày	Sở Giao thông vận tải	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Thẩm định hồ sơ</i>	0,5 ngày	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Phê duyệt hồ sơ</i>	0,5 ngày	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
				Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ		Trung tâm	Chuyên

					chức		PVHCC tỉnh	viên
			- Đối với phương tiện thủy nội địa: 07 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên (Sở GTVT)
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	06 ngày	Sở Giao thông vận tải	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Thẩm định hồ sơ</i>	<i>05 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Phê duyệt hồ sơ</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
				Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
93	1.008028.00 0.00.00.H50	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	- Đối với phương tiện là xe ô tô: 02 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên (Sở GTVT)
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	01 ngày	Sở Giao thông vận tải	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Thẩm định hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Phê duyệt hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
				Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			- Đối với phương	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

			tiện thủy nội địa: 07 ngày làm việc.					(Sở GTVT)
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	06 ngày	Sở Giao thông vận tải	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Thẩm định hồ sơ</i>	<i>05 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Phê duyệt hồ sơ</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
				Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
94	1.008029.00 0.00.00.H50	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	- Đối với phương tiện là xe ô tô: 02 ngày làm việc.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên (Sở GTVT)
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	01 ngày	Sở Giao thông vận tải	
				<i>Bước 2a</i>	<i>Thẩm định hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Phê duyệt hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
				Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			- Đối với phương tiện thủy nội địa: 07 ngày làm	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên (Sở GTVT)
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	06 ngày	Sở Gia thông vận tải	

			việc.	<i>Bước 2a</i>	<i>Thẩm định hồ sơ</i>	<i>05 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Phê duyệt hồ sơ</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Phòng QLVT phương tiện và người lái</i>	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
				Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
XII	Lĩnh vực Thể dục thể thao: 35 TTHC							
95	1.002445.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
96	1.002396.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
97	1.003441.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
98	1.000983.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>2 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
99	1.002022.00 0.00.00.H50	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao	10 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3,5 ngày		

		quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức		<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	2,5 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	4 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
100	1.002013.00 0.00.00.H50	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	10 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	2,5 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	4 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
101	1.001782.00 0.00.00.H50	Thủ tục đăng cai giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực	10 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3,5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	2,5 ngày	<i>Phòng Quản lý</i>	<i>Chuyên viên</i>

		thuộc trung ương					<i>TDTT</i>	
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt, thẩm định hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	UBND tỉnh phê duyệt	4 ngày	UBND tỉnh	
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
102	1.000953.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
103	1.000936.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo

								Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
104	1.000920.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
105	1.001195.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
106	1.000904.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

		kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate		Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
107	1.000883.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
108	1.000863.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở

				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
109	1.000847.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
110	1.000830.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
111	1.000814.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		

		động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao		<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
112	1.000644.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
113	1.000842.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên

							PVHCC tỉnh	viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
114	1.005163.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
115	2.002188.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
116	1.000594.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý</i>	<i>Chuyên viên</i>

		môn Võ đạo thể thao giải trí					<i>TDTT</i>	
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
117	1.000560.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
118	1.000544.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
119	1.001213.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
120	1.000518.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VH TT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
121	1.000501.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>

				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
122	1.000485.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
123	1.005357.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính	Trung tâm	Chuyên

					nhân	thời gian	PVHCC tỉnh	viên
124	1.001801.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
125	1.001500.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
126	1.005162.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	4 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>

							<i>TDTT</i>	
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
127	1.001517.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
128	1.001527.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

129	1.001056.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	5 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>	<i>Phòng Quản lý TDTT</i>	<i>Lãnh đạo</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

Tổng cộng: 129 quy trình cấp tỉnh

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
I	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở: 11 TTHC							
1	1.000903.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	05 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				Bước 2a	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
2	1.000831.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về	04 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				Bước 2a	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				Bước 2b	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo

		văn hóa cấp huyện cấp)		Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	1 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
3	1.004648.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	10 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	7 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	2 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
4	1.004646.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện

				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
5	1.004644.00 0.00.00.H50	Thủ tục Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
6	1.004634.0 00.00.00.H 50	Thủ tục Công nhận lần đầu “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND

								huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
7	1.004622.0 00.00.00.H 50	Thủ tục Công nhận lại Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
8	2.000440.0 00.00.00.H 50	Thủ tục xét tặng danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND

								huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
9	1.000933.00 0.00.00.H50	Thủ tục Xét tặng giấy khen khu dân cư văn hóa	5 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	1,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	2 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
10	1.003645.00 0.00.00.H50	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	20 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	8 ngày		Chuyên viên
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định hồ sơ	6 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên

					- <i>Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký</i>			viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	2 ngày	Phòng VH-TT huyện	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo cơ quan	Lãnh đạo phòng
				Bước 4	Trình UBND huyện phê duyệt	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	UBND huyện phê duyệt	10 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
11	1.003635.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	15 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày		Chuyên viên
				<i>Bước 2a</i>	- <i>Xem xét, thẩm định hồ sơ</i> - <i>Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký</i>	2 ngày	Phòng VH-TT huyện	<i>Chuyên viên</i>
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ	1 ngày	Phòng VH-TT huyện	<i>Lãnh đạo phòng</i>
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo Phòng
				Bước 4	Trình UBND huyện phê duyệt	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	UBND huyện phê duyệt	10 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện

				Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
II	Lĩnh vực Thư viện: 03 TTHC							
12	1.008898.000.00.00.H50	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>-Xử lý, thẩm định hồ sơ -Thăm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký</i>	8 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	UBND huyện phê duyệt	4 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
13	1.008899.000.00.00.H50	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>-Xử lý, thẩm định hồ sơ -Thăm tra xác minh hồ sơ -Dự thảo văn bản, trình ký</i>	8 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	UBND huyện phê duyệt	4 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện

		khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng		Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
14	1.008900.000.00.00.H50	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>-Xử lý, thẩm định hồ sơ</i> <i>-Thẩm tra xác minh hồ sơ</i> <i>-Dự thảo văn bản, trình ký</i>	8 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	2 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo phòng
				Bước 3	UBND huyện phê duyệt	4 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
III	Lĩnh vực Gia đình: 06 TTHC							
15	1.003243.000.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	30 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	24 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	<i>- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ.</i> <i>- Dự thảo văn bản, trình ký.</i>	20 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định</i>	4 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	5 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện

				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
16	1.003226.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- <i>Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ.</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký.</i>	7 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định</i>	3 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	4 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
17	1.003185.00 0.00.00.H50	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	14 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- <i>Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ.</i> - <i>Dự thảo văn bản, trình ký.</i>	10 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	<i>Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định</i>	4 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	5 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên

				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
18	1.003140.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	30 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	24 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	20 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	4 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	5 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
19	1.003103.00 0.00.00.H50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	7 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	3 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	4 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên

20	1.001874.00 0.00.00.H50	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	20 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	14 ngày		
				<i>Bước 2a</i>	- Xem xét, thẩm định, xác minh hồ sơ. - Dự thảo văn bản, trình ký.	10 ngày	Phòng VH-TT huyện	Chuyên viên
				<i>Bước 2b</i>	Soát xét hồ sơ, trình UBND huyện ra quyết định	4 ngày	Phòng VH-TT huyện	Lãnh đạo
				Bước 3	UBND huyện Phê duyệt	5 ngày	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Chuyên viên

Tổng cộng: 20 quy trình cấp huyện

PHỤ LỤC III
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
I	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở: 03 TTHC							
1	1.000954.00 0.00.00.H50	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	05 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày	UBND xã	Công chức VH-XH
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
2	1.001120.00 0.00.00.H50	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	05 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức n
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2 ngày	UBND xã	Công chức VH-HX
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
3	1.003622.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp		Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày	UBND xã	Công chức

		xã						VH-XH
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	4 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
			15 ngày làm việc	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
II	Lĩnh vực Thư viện: 03 TTHC							
4	1.008901.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày	UBND xã	Công chức VH-XH
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	4 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
5	1.008902.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày	UBND xã	Công chức VH-XH
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	4 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
6	1.008903.00 0.00.00.H50	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15 ngày	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	10 ngày	UBND xã	Công chức VH-XH

				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	4 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
III	Lĩnh vực Thể dục thể thao: 01 TTHC							
7	2.000794.00 0.00.00.H50	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	7 ngày làm việc	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	4 ngày	UBND xã	Công chức VH-XH
				Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	UBND xã	Lãnh đạo UBND xã
				Bước 4	Tiếp nhận và kết quả	0,5 ngày	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức
				Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Bộ phận TN&TKQ của UBND xã	Công chức

Tổng cộng: 07 quy trình cấp xã

Tổng cộng cả 3 cấp (cấp tỉnh, huyện, xã): 156 quy trình.